

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 147/2021/HSST

Ngày: 30-7-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân và bà Nguyễn Thị Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Viết Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2021/HSST, ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức C** - Tên gọi khác: không. Giới tính: nam. Sinh ngày 20/12/1985 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: khối x, thị trấn D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Nguyễn Đức P (sinh năm 1958). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L (sinh năm 1962). Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con đầu trong gia đình. Vợ: Cao Thị N; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 21/01/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

(có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào trưa ngày 20/01/2021, Nguyễn Đức C đến thuê phòng số 5, tầng 1, khách sạn Xanh tại khối x, thị trấn D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, C gọi điện cho một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) và nói: “*Lấy cho em 1.800.000đ tiền đồ, em lấy 30 viên hồng, còn lại thì em lấy ma túy đá*”, người này đồng ý và nói: “*Em bỏ tiền vào phong bì rồi đưa lên cọc biển báo giao thông đường Quốc lộ 1A thì có người đến lấy*”. Sau đó, C đi bộ từ khách sạn Xanh lên Quốc lộ 1A rồi để phong bì bên trong có chứa 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) theo hướng dẫn rồi gọi điện báo cho người đàn ông nêu trên. Đến khoảng 01 giờ 25 phút ngày

21/01/2021, người đàn ông đó gọi điện cho C nói: “*Hàng có rồi, ra mà lấy*”. Sau khi lấy được số ma túy trên, C đưa toàn bộ về khách sạn Xanh. Tại đây, C đã sử dụng hết 04 (bốn) viên ma túy. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, tổ công tác của Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành kiểm tra phòng số 5, tầng 1, khách sạn Xanh, thu giữ trong hộp đựng giấy vệ sinh để trên bàn 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp màu vàng, bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong có 01 gói nilon màu vàng có chứa 26 (*Hai mươi sáu*) viên nén màu hồng, đặc điểm giống nhau nghi là ma túy và 01 gói giấy vệ sinh màu trắng, bên ngoài được quấn băng keo màu đen, tiếp theo là gói nilon màu vàng, bên trong có chứa 01 gói nilon màu trắng có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Toàn bộ số ma túy này C khai nhận mua về với mục đích sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 268/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 27/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau (Ký hiệu M1) và mẫu các hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) thu giữ của Nguyễn Đức Cường gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau (26 viên) thu giữ của Nguyễn Đức C có tổng khối lượng là 2,5 (*Hai phẩy năm*) gam. Các hạt tinh thể màu trắng 01 gói thu giữ của Nguyễn Đức C có khối lượng là 1.4 (*Một phẩy bốn*) gam; tổng cộng: 3,9 (ba phẩy chín) gam.

\*Vật chứng thu giữ: 01 (Một) phong bì bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại (sau khi lấy mẫu giám định) thu giữ của Nguyễn Đức Cường.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSDC ngày 27/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố Nguyễn Đức C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã đánh giá tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C từ 36 (ba mươi sáu) đến 39 (ba mươi chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là vật chứng cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu nộp án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu; bị cáo không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động “Điều tra” “Truy tố”, đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo, những người tham gia tố tụng thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, Nguyễn Đức C hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có căn cứ xác định: Vào khoảng 14 giờ 55 phút ngày 21/01/2021, tại phòng nghỉ số 5, tầng 1, khách sạn Xanh thuộc khối x, thị trấn D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Công an huyện Diễn Châu tiến hành kiểm tra và phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đức C đang có hành vi tàng trữ trái phép 3.9gam ma túy Methamphetamine (gồm 26 viên nén màu hồng và 01 gói chứa các hạt tinh thể màu trắng). Toàn bộ số ma túy này C khai mua của một người đàn ông (người thành phố Vinh nhưng không rõ họ tên, địa chỉ) về với mục đích cất giấu sử dụng dần. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo với hành vi nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn là căn nguyên làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội; Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy nhưng thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tình trạng người nghiện và sử dụng đồng thời nhiều loại chất ma túy ngày càng phổ biến trên địa bàn huyện. Các loại ma túy mới liên tục xuất hiện, trong đó nhiều loại mạnh, cực độc, gây tác hại nghiêm trọng cho người sử dụng. Vì thế cần phải xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án tiền sự; Quá trình điều tra và truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người có công với cách mạng được thưởng Huân chương chiến công. Bởi vậy cần

áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không vì mục đích vụ lợi. Theo tài liệu điều tra thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản có giá trị. Vì vậy xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy Methamphetamine 3.4gam thu giữ của Nguyễn Đức C (là số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định) đựng trong phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng bên ngoài quấn kín bằng băng keo màu đen; 02 gói nilon màu vàng; 01 gói nilon màu trắng; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng; 01 đoạn băng keo màu đen và phong bì niêm phong ban đầu. Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi là người đã bán ma túy cho Cường (theo lời khai của Cường), do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xác minh xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015;

- Điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa 3.4gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Đức C (là số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định) đựng trong phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng bên ngoài quấn kín bằng băng keo màu đen; 02 gói nilon màu vàng; 01 gói nilon

màu trắng; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng; 01 đoạn băng keo màu đen và phong bì niêm phong ban đầu, hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo phiếu nhập kho số NK0118, ngày 04/5/2021.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Noinhận:**

- Bị cáo;
- Những người TGT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Đoàn Thị Kiều Hương**